

Bản án số: 01/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 25-5-2018

V/v: “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ KỶ ANH, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thạch

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Hoàng Thị Thu Lâm

2. Ông Trần Đăng Thanh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Huy Chính - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh: Ông Nguyễn Văn Hoàn – Kiểm sát viên.

Ngày 25-5-2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 70/2017/TLST-HNGĐ ngày 22 tháng 11 năm 2017 về việc “ Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số 04/2018/QĐXX-ST ngày 10 tháng 4 năm 2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 03/2018/QĐST-HNGĐ ngày 27-4-2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Ng, sinh năm 1989

Địa chỉ, nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Có mặt)

Bị đơn: Ông Hoàng Văn K, sinh năm 1979

Địa chỉ, nơi cư trú: Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và trong quá tố tụng nguyên đơn chị Lê Thị Ng trình bày:

Chị Lê Thị Ng và anh Hoàng Văn K cưới nhau và chung sống với nhau vào năm 2011, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (nay là phường K, thị xã K). Sau khi cưới nhau, vợ chồng chung sống hạnh phúc đến năm 2012 thì phát sinh mâu thuẫn do tính cách sống không hợp nhau, do hai bên bất đồng quan điểm, anh K thiếu trách nhiệm với vợ con, thỉnh thoảng có đánh đập chị Ng, đã nhiều lần được gia đình hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, từ tháng 9 năm 2012 đến nay vợ chồng sống ly thân, anh K đi làm ăn xa, không quan tâm gì đến vợ, con. Nay chị nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên xin được ly hôn với anh Hoàng Văn K.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung Lê Hoàng Minh Q, sinh ngày 14-3-2012 và từ khi cháu Q sinh ra đến nay đang sinh sống với chị Ng. Nay ly hôn, chị Ng xin được trực tiếp nuôi dưỡng con chung và không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có tài sản chung, nợ chung và không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Bị đơn anh Hoàng Văn K có nơi đăng ký tạm trú và nơi cư trú tại Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh. Tòa án tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản thủ tục tố tụng theo luật định, nhưng vẫn vắng mặt trong các buổi làm việc để lấy lời khai, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ, hòa giải nên Tòa án không tiến hành hòa giải được vụ án.

Tại bản báo cáo số 03/BC-UBND của Ủy ban nhân dân phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh ngày 16-01-2018 về việc bị đơn không có mặt tại nơi tạm trú. Ủy ban nhân dân phường Kỳ Thịnh đã tiến hành giao thông báo thụ lý vụ án cho anh K, nhưng gia đình cho biết anh K hiện không có mặt tại gia đình và địa phương. Thỉnh thoảng anh K có điện thoại về gia đình hỏi thăm sức khỏe của con và đề nghị chị Ng làm thủ tục ly hôn, cắt hộ khẩu của anh K về tỉnh Thanh Hóa. Ủy ban nhân dân phường Kỳ Thịnh đã tiến hành niêm yết công khai thông báo thụ lý vụ án.

Tòa án đã yêu cầu chị Nga cung cấp số điện thoại, địa chỉ mới nơi anh K đang sinh sống thì được chị Ng trình bày: Sau một thời gian chung sống vợ chồng mâu thuẫn vì tính tình không hợp nhau nên anh K đã về quê nội tại xóm 3, xã Ng, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa làm ăn, thỉnh thoảng chị có gọi điện hỏi thăm và yêu cầu

anh K về giải quyết việc ly hôn nhưng anh K không hợp tác. Ngày 18-12-2017, anh K có điện thoại về yêu cầu chị Ng cắt hộ khẩu của anh về Thanh Hóa, làm thủ tục ly hôn để anh K lấy vợ khác và hỏi thăm sức khỏe của con. Chị Ng cung cấp được số điện thoại của anh K, còn địa chỉ thì chị không biết rõ vì anh K không nói rõ địa chỉ hiện nay đang ở đâu, lúc thì ở Vũng Tàu, lúc thì ở Quảng Ninh đi biển đánh cá.

Ngày 17-01-2018, Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh đã ủy thác cho Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa tiến hành lấy lời khai, thu thập chứng cứ và giao thông báo thụ lý vụ án, giao giấy triệu tập cho anh Hoàng Văn K nhưng anh K không có mặt tại gia đình bên nội ở địa chỉ xã Ng, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa, người nhà từ chối không nhận thay nên Tòa án nhân dân huyện Nga Sơn tiến hành niêm yết giấy triệu tập số 45/2018/GTT ngày 24-01-2018, Thông báo thụ lý vụ án số 70/2017/TB-TLVA ngày 22-11-2017 của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh.

Ngày 20-3-2018 tại biên bản làm việc có mặt nguyên đơn chị Lê Thị Ng. Tòa án đã gọi điện thoại trực tiếp vào số điện thoại của anh K mà chị Ng cung cấp cho Tòa án để xác minh. Số điện thoại chị Ng cung cấp đúng là của anh K. Anh K thừa nhận anh là chồng của chị Ng và có hộ khẩu tại xã Ng, huyện Ng, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi kết hôn với chị Lê Thị Ng thì anh đã cắt chuyển hộ khẩu từ Thanh Hóa đến sinh sống với chị Ng tại xã Kỳ Thịnh, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh (nay là phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh). Hiện nay, anh K chưa cắt chuyển hộ khẩu về huyện Nga Sơn, tỉnh Thanh Hóa. Anh K cho biết, hiện nay anh đang làm việc tại thành phố Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, anh hẹn 10 ngày nữa sẽ có mặt tại Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh để làm việc.

Ngày 05-4-2018, tại biên bản làm việc có mặt nguyên đơn chị Lê Thị Ng, Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh đã tiến hành gọi điện thoại trực tiếp cho anh K, thông báo lịch làm việc và dự kiến thời gian mở phiên tòa nếu anh K không về làm việc. Anh K trả lời hiện anh đã về tại phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh và hẹn ngày mai 06-4-2018, sẽ lên Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh làm việc. Tòa án đã tiến hành niêm yết các văn bản tố tụng, quyết định đưa vụ án ra xét xử, quyết định hoãn phiên tòa tại nơi cư trú cuối cùng phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh.

Ngày 07-5-2018 tại biên bản làm việc có mặt nguyên đơn chị Lê Thị Ng, Tòa án thị xã Kỳ Anh tiếp tục gọi điện cho anh K để xác minh thì anh K thừa nhận có về tại Tổ dân phố Trường Sơn, phường Kỳ Thịnh, thị xã Kỳ Anh để làm việc theo lịch hẹn của Tòa án nhưng vì có việc gấp nên anh K không lên Tòa án để làm việc mà đi

ra tỉnh Thanh Hóa luôn. Tòa án đã thông báo trực tiếp cho anh K biết về thời gian mở lại phiên tòa vào hồi 07 giờ ngày 25-5-2018. Anh K nói sẽ sắp xếp về tham dự phiên tòa nếu không về được đề nghị Tòa án giải quyết vắng mặt anh K.

Tại phiên tòa hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Kỳ Anh phát biểu ý kiến: Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán và Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Về chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng: Kể từ khi thụ lý vụ án cũng như tại phiên tòa hôm nay, nguyên đơn đã thực hiện đúng các quy định tại Điều 70, 71 và Điều 234 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn đã không chấp hành quy định tại Điều 70, 72 của Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Bị đơn vắng mặt tại các buổi làm việc của Tòa án và vắng mặt tại phiên tòa, Tòa án đã tiến hành tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nên đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

Về nội dung vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ vào điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn cho chị Lê Thị Ng được ly hôn anh Hoàng Văn K; Về con chung: Đề nghị giao con chung cháu Hoàng Lê Minh Q, sinh ngày 14-3-2012 cho chị Lê Thị Ng được nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Ng về việc không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản, nợ chung, chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về quan hệ pháp luật tranh chấp và thẩm quyền giải quyết vụ án:

Chị Lê Thị Ng có đơn khởi kiện xin ly hôn với anh Hoàng Văn K và anh Hoàng Văn K có đăng ký tạm trú, nơi cư trú tại Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh nên xác định quan hệ pháp luật tranh chấp là “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh theo điểm a Khoản 1 Điều 35 và điểm a Khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về thủ tục tố tụng:

Anh Hoàng Văn K đã được Tòa án thông báo về việc thụ lý vụ án, tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử, Quyết định hoãn phiên tòa. Qua xác minh tại địa phương, anh Hoàng Văn K vẫn đang đăng ký địa chỉ nơi cư trú tại Tổ dân phố T, phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh, nhưng tại phiên tòa hôm nay vắng mặt, nên căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227, điểm b khoản 1 Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án để giải quyết vụ án và tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[3]. Về hôn nhân:

Chị Lê Thị Ng và anh Hoàng Văn K, chung sống với nhau trên cơ sở tự do tìm hiểu, tự nguyện, có đăng ký kết hôn vào ngày 21-4-2011 tại Ủy ban nhân dân xã K, huyện K, tỉnh Hà Tĩnh (nay là phường K, thị xã K, tỉnh Hà Tĩnh) là hôn nhân hợp pháp theo quy định tại Khoản 1 Điều 9 Luật hôn nhân và gia đình. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống. Chị Ng cho rằng anh K thiếu trách nhiệm với vợ con, thỉnh thoảng có đánh đập chị, đã nhiều lần được gia đình hòa giải đoàn tụ nhưng không thành, từ tháng 9 năm 2012 đến nay vợ chồng sống ly thân, anh K bỏ đi làm ăn xa, không quan tâm gì đến vợ, con. Điều đó chứng tỏ anh K có thái độ bỏ mặc, không quan tâm đến việc duy trì cuộc sống vợ chồng với chị Ng. Do đó, nhận thấy tình cảm vợ chồng giữa chị Ng và anh K không còn, mâu thuẫn gia đình trầm trọng và nếu tiếp tục kéo dài cuộc sống chung thì mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần áp dụng Điều 51 và Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, cho Chị Lê Thị Ng được ly hôn với anh Hoàng Văn K

[4]. Về nuôi con chung:

Vợ chồng có một con chung cháu Hoàng Lê Minh Q, sinh ngày 14-03-2012 và hiện đang ở với chị Lê Thị Ng. Xét thấy, chị Ng có nguyện vọng được nhận nuôi con chung, chị có nghề nghiệp thu nhập ổn định và từ nhỏ đến lớn cháu Q sinh sống với mẹ, anh K lại không có mặt tại nơi cư trú nên cần phải giao con chung của vợ chồng cháu Hoàng Lê Minh Q cho chị Ng trực tiếp nuôi dưỡng. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Nga về việc không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

[5]. Về tài sản, nợ chung: Chị Ng không yêu cầu Tòa án giải quyết nên miễn xét.

[6]. Về án phí: Chị Lê Thị Ng là nguyên đơn nên phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình theo quy định tại Khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 51, 56, 57, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điểm a Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Lê Thị Ng với anh Hoàng Văn K.

2. Về nuôi con chung:

Giao con chung Hoàng Lê Minh Q, sinh ngày 14-3-2012 cho chị Lê Thị Ng trực tiếp nuôi dưỡng đến khi cháu Q thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Ghi nhận sự tự nguyện của chị Lê Thị Ng về việc không yêu cầu anh Hoàng Văn K phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người không trực tiếp nuôi con nếu họ lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trong nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức quy định tại khoản 5 điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình, Tòa án có thể quyết định thay đổi việc nuôi con và cấp dưỡng nuôi con theo quy định của pháp luật.

3. Về án phí:

Chị Lê Thị Ng phải nộp 300.000 đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai

thu số 0006947 ngày 22-11-2017 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Kỳ Anh, Hà Tĩnh.

4. Về quyền kháng cáo bản án:

Nguyên đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết công khai tại nơi cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND thị xã Kỳ Anh ;
- Chi cục THADS T.X Kỳ Anh;
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- UBND phường Kỳ Thịnh;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu VP;

**T.M/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Ngọc Thạch